

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HS-ST
Ngày: 03-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Diệu;

2. Bà Phạm Thị Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đăng H, sinh năm 1991 tại huyện B, Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, Thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đăng Kh và bà Phạm Thị H; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án, có 02 tiền án: Tại Bản án số 19/2011/HSST ngày 20/9/2011, TAND huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt 48 tháng tù về “Tội cướp tài sản” (chưa chấp hành xong bản án); tại Bản án số 12/2019/HSST ngày 07/5/2019, TAND huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về “Tội trộm cắp tài sản” (thuộc trường hợp tái phạm); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2020 đến nay (*hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương*). Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Vợ chồng ông Ngô Văn Đ và bà Phạm Thị Th; địa chỉ: Thôn C, xã X, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (ông Đ có mặt; bà Th vắng mặt và ủy quyền cho ông Đ đại diện tham gia tố tụng tại phiên tòa).

- Người làm chứng: Chị Hà Thị M (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 01/3/2020, bị cáo Vũ Đăng H đã lén lút đột nhập vào trụ sở trạm y tế xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương dùng Vam phá ổ khóa điện chiếm đoạt chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 34E1 – 093.07 của ông Ngô Văn Đ dựng tại lán để xe của trạm y tế xã Đông Xuyên.

Quá trình điều tra Vũ Đăng H khai: Khoảng 7 giờ sáng ngày 01/3/2020 tại nhà của Hoàng Văn B, sinh năm 1984 ở thôn 1, xã T, huyện B, thành phố Hải Phòng H rủ B đi trộm cắp tài sản, B đồng ý và lấy xe mô tô chở H sang huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương, khi đi đến khu vực xã Đông Xuyên H phát hiện thấy chiếc xe mô tô Honda Airblade trên dựng trong lán xe của trạm y tế xã nên bảo B dừng lại, đứng ngoài cảnh giới còn H đột nhập vào trộm cắp, khi H trộm cắp được chiếc xe đi ra đến cổng trạm y tế thì bị chị Hà Thị M và ông Ngô Văn Đ phát hiện, H điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực cầu Sắt thuộc xã Thắng Thủy, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra huyện Ninh Giang bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG ngày 03/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Ninh Giang kết luận: Giá trị của chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 34E1 – 093.07 (bị cáo H trộm cắp) tại thời điểm ngày 01/3/2020 là 20.200.000đ (hai mươi triệu, hai trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 11 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Đăng H về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: VKSND huyện Ninh Giang giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng H phạm “Tội trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Đăng H từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang vải, 01 bộ Vam phá khóa (gồm 01 đoạn kim loại hình chữ L và 02 lưỡi vam), 01 mũ lưỡi trai, 01 chìa khóa xe máy; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là đúng. Bị cáo khai, do cần tiền nên ngày 01/3/2020 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của ông Đ dựng tại lán xe của trạm y tế xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang; bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

Người bị hại: xác định đã nhận lại chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp; ổ khóa điện bị hỏng, 02 gương xe bị mất ông bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 01/3/2020, Vũ Đăng H đã có hành vi lén lút đột nhập vào trạm y tế xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương dùng Vam phá ổ khóa điện, chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số 34E1 – 093.... trị giá 20.200.000đ (hai mươi triệu, hai trăm nghìn đồng) của vợ chồng ông Ngô Văn Đ và bà Phạm Thị Th dựng tại lán để xe của trạm y tế xã Đông Xuyên, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật song bị cáo vẫn cố ý thực hiện, tài sản bị cáo chiếm đoạt có trị giá 20.200.000đ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 BLHS. Tại Bản án số 12/2019/HSST ngày 07/5/2019, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã kết án bị cáo về “Tội trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Ninh Giang đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn; bị cáo đã hai lần bị kết án, năm 2011 bị kết án về Tội cướp tài sản, năm 2019 bị kết án về Tội trộm cắp tài sản và cả hai lần đều phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên HĐXX thấy lần phạm

tội này của bị cáo cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tài sản bị cáo chiếm đoạt chỉ có trị giá 20.200.000đ nhưng bị cáo bị kết án theo khoản 2 Điều 173 BLHS với tình tiết định khung là “tái phạm nguy hiểm”; được người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Chiếc xe mô tô bị cáo trộm cắp cùng các giấy tờ đã được cơ quan điều tra xử lý trả lại người bị hại đúng quy định của pháp luật. Còn lại bộ vạm phá khóa (gồm tay công và vạm phá khóa), 01 chìa khóa xe máy được bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội, 01 chiếc khẩu trang, 01 chiếc mũ lưỡi trai thu giữ của bị cáo không còn giá trị nay tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc gương xe, sau khi trộm cắp được, trên đường bỏ chạy bị cáo đã tháo vứt đi, quá trình điều tra không thu giữ được nên không đặt ra xử lý.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại đã được nhận lại chiếc xe bị cáo trộm cắp; ổ khóa điện của xe bị phá hỏng, 02 chiếc gương xe bị cáo tháo vứt đi quá trình điều tra không thu giữ được bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo khai cùng trộm cắp với bị cáo còn có Hoàng Văn B, ở...Hải Phòng. Quá trình điều tra, xác minh Hoàng Văn B không có mặt tại địa phương, hiện ở đâu không rõ nên Cơ quan điều tra đã tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Đăng H phạm “Tội trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Vũ Đăng H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 01/3/2020.

2. *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang vải, 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, 02 vạm phá khóa bằng kim loại, 01 mũ lưỡi trai, 01 chìa khóa xe máy (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang ngày 01/6/2020*).

3. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Vũ Đăng H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 03 tháng 6 năm 2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- Cơ quan Thi hành án hình sự H.Ninh Giang;
- Cơ quan Thi hành án dân sự H.Ninh Giang;
- Hồ sơ nghiệp vụ - Công an H.Ninh Giang;
- Bị cáo, bị hại;
- Hồ sơ vụ án; lưu V.phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Quốc Quân